

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2023

Số: /KH-TCTTKĐA

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, khảo sát việc triển khai thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Ngày 21/12/2022, Chính phủ ban hành Nghị định số 104/2022/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công (gọi tắt là Nghị định 104/2022/NĐ-CP). Hiện nay, theo thông báo của Bộ Công an, một số địa phương xảy ra tình trạng như: Thủ tục hành chính của một số lĩnh vực (Tur pháp, đất đai) vẫn yêu cầu phải có bản sao Căn cước công dân để lưu hồ sơ và đính kèm qua dịch vụ công; đa số cán bộ thực hiện giải quyết thủ tục hành chính chưa nhận thức được việc phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; chưa biết cách khai thác thông tin dân cư để sử dụng mà vẫn yêu cầu công dân xuất trình giấy Xác nhận thông tin về cư trú khi đã khai thác được thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; vẫn có ý kiến đề xuất cần phải có hướng dẫn của các Bộ, ngành, UBND về việc cắt bỏ các giấy tờ chứng minh về cư trú mới thực hiện...

Để thực hiện hiệu quả, kịp thời các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định, Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử tỉnh Bắc Kạn (gọi tắt là Đề án 06) xây dựng kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc triển khai, thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, khảo sát việc triển khai, thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công theo quy định.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra đảm bảo chính xác, khách quan và toàn diện không gây trở ngại đến hoạt động của các cơ quan đơn vị.

- Việc kiểm tra phải thực hiện đúng quy định, quy trình, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử và phù hợp với yêu cầu thực tế.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị định 104/2022/NĐ-CP.

2. Việc thực hiện quán triệt, triển khai các nội dung về sử dụng các phương thức sử dụng thông tin công dân thay việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

3. Công tác tuyên truyền và niêm yết các quy định, 07 phương thức tại Bộ phận Một cửa để thông báo cho người dân biết, thực hiện.

4. Kiểm tra đối với cán bộ, công chức, viên chức được giao trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính (*đã đăng ký tài khoản dịch vụ công, định danh điện tử chưa? Có nắm được các phương thức khai thác, sử dụng thông tin về cư trú trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không? Có yêu cầu người dân phải xuất trình giấy tờ, tài liệu chứng minh về cư trú khi tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính không? Có tra cứu được thông tin công dân qua hệ thống không? Có hướng dẫn được người dân tự tra cứu thông tin về cư trú không?*).

5. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra, khảo sát trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (đối với các sở, ban, ngành); Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (đối với UBND cấp huyện và UBND cấp xã): Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra, khảo sát như sau:

- Trao đổi trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức được giao trách nhiệm tiếp nhận thủ tục hành chính về các nội dung kiểm tra.

- Kiểm tra việc tiếp nhận thủ tục hành chính theo các hình thức: Qua dịch vụ công trực tuyến (có đính kèm giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không; có yêu cầu xuất trình giấy tờ tài liệu khác không; hệ thống đã có dữ liệu gì không...); tiếp nhận trực tiếp (có yêu cầu bản sao công chứng, giấy Xác nhận thông tin cư trú...); việc lưu trữ hồ sơ (có yêu cầu thành phần hồ sơ lưu trữ phải có giấy tờ, tài liệu chứng minh cư trú không).

- Kiểm tra việc chuẩn bị các điều kiện, trang bị các phương tiện phục vụ triển khai quy định (đăng ký tài khoản của cán bộ, công chức, viên chức; hệ thống phần mềm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; máy tính có kết nối mạng để tra cứu thông tin dân cư; chuẩn bị nội dung hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử tra cứu cung cấp thông tin cư trú...).

- Kiểm tra việc xử lý giải quyết hồ sơ (trên dịch vụ công trực tuyến và tiếp nhận trực tiếp) từ ngày 01/01/2023 có liên quan đến thông tin nơi cư trú: Tổng số bao nhiêu hồ sơ; hồ sơ có giấy tờ chứng minh nơi cư trú (bao nhiêu hồ sơ; loại giấy tờ gì: bản sao công chứng căn cước công dân, giấy xác nhận thông tin về cư trú...); hồ sơ có thực hiện xác minh về nơi cư trú không (bao nhiêu hồ sơ; lý do).

2. Sau khi kiểm tra, khảo sát tại địa điểm kiểm tra, Đoàn kiểm tra sẽ làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan về các nội dung kiểm tra. Kết quả kiểm tra sẽ được ghi nhận vào biên bản kiểm tra đối với từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA, THỜI GIAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn kiểm tra

Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh thành lập 01 Đoàn kiểm tra gồm các đồng chí là thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06, cụ thể:

- Đồng chí Tổ trưởng Tổ giúp việc Đề án 06 làm trưởng đoàn kiểm tra.
- Thành viên Đoàn kiểm tra gồm các đồng chí là thành viên Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06 đại diện cho các đơn vị: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trường hợp cần thiết, trưởng Đoàn kiểm tra có thể huy động hoặc đề nghị huy động cán bộ, công chức, viên chức tham gia thực hiện nhiệm vụ của Đoàn kiểm tra.

2. Thành phần cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến nội dung kiểm tra tại mục II của Kế hoạch.
- Đơn vị được kiểm tra: Danh sách cụ thể sẽ thông báo sau.

3. Thời gian kiểm tra: Quý I/2023 (thời gian cụ thể sẽ thông báo sau).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách chi thường xuyên hàng năm và các nguồn hợp pháp khác của các đơn vị, địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh

- Tham mưu ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra bao gồm các thành phần theo quy định tại khoản 1, mục IV Kế hoạch này.
- Thông báo, hướng dẫn các nội dung cụ thể để cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra tổng hợp, báo cáo phục vụ công tác kiểm tra của Đoàn kiểm tra.
- Chuẩn bị các điều kiện, phương tiện cần thiết để phục vụ công tác kiểm tra.

- Tổng hợp, báo cáo Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ, Bộ Công an theo quy định; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc; kiến nghị đề xuất giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong Đoàn kiểm tra (được mời tham gia)

- Lập danh sách cử cán bộ, công chức tham gia, thực hiện các hoạt động kiểm tra của Đoàn kiểm tra theo kế hoạch này.

- Tạo điều kiện để cán bộ, công chức được cử tham gia Đoàn kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện kiểm tra, gửi báo cáo phục vụ công tác kiểm tra cho Đoàn kiểm tra chậm nhất trước 03 (ba) ngày làm việc.

- Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung kiểm tra và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác thông tin, tài liệu đã cung cấp.

- Tiếp thu và thực hiện các kiến nghị, yêu cầu, kết luận của Đoàn kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, khảo sát việc triển khai, thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Bộ Công an (Cục C06);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Tổ công tác;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

TỔ TRƯỞNG ĐỀ ÁN 06

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đăng Bình